

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày: 25/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương và Ông Lê Như Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1984 tại TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1947; con bà: Trần Thị Th, sinh năm 1957; có vợ: Hồ Thị M, sinh năm 1999 và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/5/2005, bị UBND tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 868 đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 01 năm, ngày 11/5/2006 chấp hành xong quyết định; ngày 25/10/2013, bị Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái pháp chất ma túy”, số tiền 750.000 đồng, chấp hành xong ngày 25/10/2013; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Thành Đ; sinh năm: 2004; địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn S; sinh năm: 1999; địa chỉ: Thôn GT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

3. Anh Trần Quang T; sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn TT, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Mỹ L; sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn GT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

5. Chị Lê Thị Hoa L; sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ dân phố 2, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Kinh doanh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Hồ Thị M; sinh năm: 1999; địa chỉ: Tổ dân phố 5, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Việt T; sinh năm: 1957; địa chỉ: Tổ dân phố 5, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Ông Đinh Quyết Ch; sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn TĐL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

3. Ông Trần Văn H; sinh năm: 1960; địa chỉ: Thôn VP, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 30/3/2023, Nguyễn Thanh H bắt xe buýt từ TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh đến khu vực bến xe khách thành phố V, tỉnh Nghệ An, gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm. Nguyễn Thanh H nói: *Anh có lấy được ma túy không*, người đàn ông đó trả lời: *Mua loại gì? Mua bao nhiêu?*, Nguyễn Thanh H nói: *Nhờ anh lấy giúp em hai triệu năm trăm nghìn đồng tiền Hồng phiến với*, rồi đưa cho người đàn ông số tiền 2.500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi đâu không rõ. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông nói trên quay lại đưa cho Nguyễn Thanh H một túi ma túy, loại Methamphetamine và nói: *Được có chín mươi lăm viên nha*. Nguyễn Thanh H cầm túi ma túy rồi bắt xe khách về nhà. Khi về đến nhà, Nguyễn Thanh H lấy bốn viên để sử dụng, số còn lại cất dấu vừa để sử dụng cá nhân và bán kiếm lời.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/3/2023, Lê Thành Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, sim số 0382.381.661 gọi điện thoại đến số điện thoại 0977.440.667 của Nguyễn Thanh H nhưng Nguyễn Thanh H không bắt máy. Lúc này, Lê Thành Đ đi bộ đến nhà Trần Quang T nói với Trần Quang T: *Anh cho em mượn xe máy đi chơi tý*, Trần Quang T đồng ý, Lê Thành Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát 38D1-333.54 của Trần Quang T đến nhà Nguyễn Thanh H nói: *Bán cho em năm trăm nghìn ma túy hồng phiến*, Nguyễn Thanh H nói: *Đi chuyển khoản vào số tài khoản 0861000018265, ngân hàng Ngoại thương Vietcombank của anh rồi lại lấy*.

Lúc này, Lê Thành Đ điều khiển xe mô tô đến quán tạp hóa “Th L” của chị Lê Thị Hoa L nhờ chuyển số tiền 500.000 đồng vào số tài khoản 0861000018265, ngân hàng Ngoại thương Vietcombank, chủ tài khoản Nguyễn Thanh H. Sau khi chị Lê Thị Hoa L chuyển khoản xong, Lê Thành Đ thanh toán tiền rồi điều khiển xe mô tô quay lại nhà ở của Nguyễn Thanh H. Lúc đến nơi, Nguyễn Thanh H đưa cho Lê Thành Đ một túi nilon trong suốt, bên trong có 05 viên nén màu hồng. Sau khi mua được ma túy, Lê Thành Đ điều khiển xe mô tô đến bờ kè sông L thuộc thôn VP, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh để sử dụng. Do vô ý nên Lê Thành Đ đã làm rơi bốn viên ma túy hồng phớt xuống sông, Lê Thành Đ lấy một chiếc chai nhựa có gắn một đoạn ống tre đã chuẩn bị sẵn ở túi quần ra để sử dụng một viên nén màu hồng còn lại. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, khi Lê Thành Đ vừa sử dụng hết số ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm 01 vỏ chai nhựa trong suốt cao 18cm, ở giữa thân chai gắn một đoạn ống tre, hình trụ dài 10cm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, sim số 0382381661; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát 38D1-333.54.

Ngoài ra, khoảng 18 giờ 15 phút ngày 30/3/2023, tại khu vực nghĩa trang xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ phát hiện và lập biên bản sự việc đối với Phạm Văn S, sinh năm 1999, trú tại thôn GT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh khi Phạm Văn S vừa sử dụng xong ma túy. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn S khai nhận số ma túy hồng phớt mà Phạm Văn S vừa sử dụng là Phạm Văn S mua của Nguyễn Thanh H với giá 500.000 đồng, nhưng Nguyễn Thanh H không thừa nhận. Quá trình lập biên bản sự việc đối với Phạm Văn S, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 vỏ chai nhựa trong suốt cao 18cm, ở giữa thân chai gắn một đoạn ống tre, hình trụ dài 10cm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, sim số 084.432.2526 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu trắng, biển kiểm soát 38D1-219.20.

Đến 17 giờ 23 phút ngày 31/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh H tại tổ dân phố 5, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ của Nguyễn Thanh H số tiền 6.600.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, vỏ màu xanh, sim số 0977.440.667. Quá trình khám xét khẩn cấp, Nguyễn Thanh H đã tự nguyện giao nộp 01 túi nilon trong suốt, kích thước (4x7)cm, bên trong chứa 86 viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén đều có chữ WY; thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm một chai nhựa trong suốt cao 14cm, giữa chai nhựa có gắn một tờ tiền giấy cuộn tròn dài 10cm tại phòng ngủ của Nguyễn Thanh H.

Tại bản kết luận giám định ma túy số 381/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Các viên nén màu hồng đựng trong 01 túi nilon trong suốt, kích thước (04x07) cm gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 9,0055 gam.

* *Về tang vật thu giữ*: Số tiền 6.600.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, sim số 0977.440.667, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, sim số 0382.381.661; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, sim số 084.432.2526; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh bạc, số khung RLHJA3929PY240634, số máy JA39E30334051, biển kiểm soát 38D1-333.54; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu trắng, số khung RLHJA3904HY657144, số máy JA39E0632302, biển kiểm soát 38D1-219.20; 01 túi nilon trong suốt kích thước (4x7) cm, chứa 9,0055 gam Methamphetamine (đã lấy 0,5194 gam giám định, còn lại 8,4861 gam); 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm một chai nhựa trong suốt cao 14cm, giữa chai nhựa có gắn một tờ tiền giấy cuộn tròn dài 10cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm 01 vỏ chai nhựa trong suốt cao 18cm, ở giữa thân chai gắn một đoạn ống tre, hình trụ dài 10cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm 01 vỏ chai nhựa trong suốt cao 18cm, ở giữa thân chai gắn một đoạn ống tre, hình trụ dài 10cm; 01 chiếc bật lửa ga, màu trắng.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-ĐT ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức án tù 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam bị cáo 31/3/2023.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng bị cáo Nguyễn Thanh H bán ma túy cho Lê Thành Đ mà có và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, sim số 0977.440.667 của bị cáo H là công cụ phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 6.100.000 đồng; trả lại cho Lê Thành Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, sim số 0382.381.661; trả lại cho Phạm Văn S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, sim số 084.432.2526 không liên quan đến tội phạm.

- Tịch thu tiêu hủy 8,4861 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 01 túi nilon trong suốt kích thước (4x7) cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm một chai nhựa trong suốt cao 14cm, giữa chai nhựa có gắn một tờ tiền giấy cuộn tròn dài 10cm; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm 01 vỏ chai nhựa trong suốt cao 18cm, ở giữa thân chai gắn một đoạn ống tre, hình trụ dài 10cm; 01 chiếc bật lửa ga, màu trắng;

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát 38D1-333.54 là của anh Trần Quang T cho Lê Thành Đ mượn; chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu trắng, biển kiểm soát 38D1-219.20 là của anh Phạm Văn Th giao cho chị Nguyễn Thị Mỹ L quản lý, sử dụng, quá trình Lê Thành Đ, Phạm Văn S sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng, anh Trần Quang T và chị Nguyễn Thị Mỹ L không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho các chủ sở hữu là đúng quy định.

** Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến nhưng không gây cản trở cho việc xét xử nên căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án quyết định xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 31/3/2023, tại khu vực bờ kè sông L thuộc thôn VP, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Thành Đ đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ phát hiện, lập biên bản sự việc. Quá trình đấu tranh, Lê Thành Đ khai số ma túy đã sử dụng là mua của Nguyễn Thanh H với giá 500.000 đồng. Đến 17 giờ 23 phút ngày 31/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh H phát hiện Nguyễn Thanh H đang tàng trữ 9,055 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện

kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội danh và điều khoản như nêu trên là chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là loại tội phạm rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền của nhà nước về quản lý, mua bán chất ma túy. Bị cáo tuổi đời còn khá trẻ nhưng không chịu khó lao động chăm lo xây dựng gia đình mà đã sớm sa vào lối sống tiêu cực dẫn đến nghiện ma túy một thời gian dài. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn lợi ích trái pháp luật của bản thân, bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật để mua bán, sử dụng ma túy.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhân thân. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, gia đình có công với cách mạng (Bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Tiến Đ là thương binh loại A, thương tật hạng 4/4, được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng Ba, huân chương chiến công giải phóng hạng Nhất, Nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về căn cứ quyết định hình phạt:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và các tình tiết khác, cần áp dụng hình phạt tù nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về xem xét trách nhiệm của người liên quan:

Trong vụ án này, Lê Thành Đ, Phạm Văn S đã có hành vi mua ma túy của Nguyễn Thanh H để sử dụng nhưng khi bị phát hiện thì Đ, S đã sử dụng hết số ma túy nói trên nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đ và S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thanh H không thừa nhận bán ma túy cho S, người đàn ông ở khu vực bên xe khách thành phố V đã bán ma túy cho H, hiện tại chưa có đủ tài liệu, chứng cứ nên không có căn cứ xử lý các đối tượng về hành vi này.

Còn chị Lê Thị Hoa L là người Lê Thành Đ nhờ chuyển 500.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Thanh H để mua ma túy, nhưng chị L không biết mục đích Đ nhờ chuyển tiền nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét thấy:

Số tiền 500.000 đồng bị cáo Nguyễn Thanh H có được là do bán ma túy cho Lê Thành Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, sim số

0977.440.667 của bị cáo H là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền 6.100.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thanh H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, sim số 0382.381.661 của Lê Thành Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, sim số 084.432.2526 của Phạm Văn S không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu.

8,4861 gamma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 01 túi nilon trong suốt kích thước (4x7)cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm một chai nhựa trong suốt cao 14cm, giữa chai nhựa có gắn một tờ tiền giấy cuộn tròn dài 10cm; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm 02 vỏ chai nhựa trong suốt cao 18cm, ở giữa thân mỗi chai gắn một đoạn ống tre, hình trụ dài 10cm; 01 chiếc bật lửa ga, màu trắng là vật không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát 38D1-333.54 là của anh Trần Quang T cho Lê Thành Đ mượn; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu trắng, biển kiểm soát 38D1-219.20 là của anh Phạm Văn Th và chị Nguyễn Thị Mỹ L, quá trình Đ, S sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng, anh T, chị L không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho các chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam bị cáo 31/3/2023.

2. Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, sim số 0977.440.667 của bị cáo Nguyễn Thanh H.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm ngàn đồng).

Trả lại cho anh Lê Thành Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, sim số 0382.381.661.

Trả lại cho anh Phạm Văn S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, sim số 084.432.2526.

Tịch thu tiêu hủy 8,4861 gamma túy Methamphetamine; 01 túi nilon trong suốt kích thước (4x7) cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm một chai nhựa trong suốt cao 14cm, giữa chai nhựa có gắn một tờ tiền giấy cuộn tròn dài 10cm; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm 02 vỏ chai nhựa trong suốt cao 18 cm, ở giữa thân mỗi chai gắn một đoạn ống tre, hình trụ dài 10cm; 01 chiếc bật lửa ga, màu trắng.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 5, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/7/2023. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- CQTHAHS Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Bị cáo; NQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng